



sòng sǐ

送死

verb phrase · court death; go to one's doom

Example Sentences

Nǐ yī gè rén qù nà lǐ jiǎn zhí shì sòng sǐ
你一个人去那里简直是送死。

Going there alone is simply courting death.

Tā míng zhī wēi xiǎn hái wǎng qián chōng zhè bù shì sòng sǐ ma
他明知危险还往前冲，这不是送死吗？

He knew it was dangerous but still charged forward—isn't that courting death?

Trace each character, then write the word on your own.

送	送	送	送	送	送	送	送	送	送	送
送										

死	死	死	死	死	死	死	死	死		
